

**CỘI NGUỒN VĂN HOÁ VIỆT NAM: THIÊN NHIÊN
(THIÊN THƯ VÔ NGÔN CỦA TRỜI ĐẤT)**

Cửu Lăng Vân

Dân Việt Nam ngàn xưa đã hiểu,
Từng nhận chân **Minh Triết** không lời,
Thiên Thư ấy nghĩa Sách Trời,
Vô Ngôn nhưng lại đời đời danh sự.

Kể từ lúc Rồng Tiên hợp tụ,
Rồi vua Hùng dựng nước Văn Lang,
Lập nên quận, huyện, xóm, làng,
Anh minh dẫn dắt, an bang trong ngoài. (1)

Lấy Thiên Thư Vô Ngôn Trời Đất
Từ thiên nhiên, chứa chấp yêu thương:
Tình người, Đạo sống, Xóm Làng (2)
Xem cùng huyết thống, lân bang một nhà. (3)

Kinh nghiệm sống truyền nhau ghi nhớ,
Rằng “thương người như thể thương thân”, (4)
“Thấy nguy há lại bình chân?
Thấy người hoạn nạn nở tâm đứng nhìn?”. (5)

Mẹ là Tiên, Âu Cơ lên núi,
Cha là Rồng xuống biển, Lạc Long, (6)
Thăng hoa chiều kích tâm linh. (7)
Khéo thay biểu tượng hoà mình âm dương. (8)

Hơn vạn năm Tổ ta thực nghiệm
Sống định cư lúa nước đem trồng. (9)
Đẹp xinh sóng lúa bênh bồng,
Cành mềm, gió mát, khắp đồng đơm hoa.

Chính lối sống hài hòa, phong phú,
Nếp cộng sinh, chia sẻ, tương nhượng, (10)
Thấm nhuần cốt lõi tình thương:
Tiên Rồng Tổ Kép, mười phương một nhà. (11)

Vua Nhân Tông nước ta đã dạy:
“Chân lý nằm trong chính lòng ta”. (12)
Đừng tìm triết lý đâu xa,
Thiên nhiên là “lý”, đời là “thiện chân”.

Qua thay đổi tháng, ngày, mưa, nắng,
Nhìn trắng mây biết rõ cơ trời. (13)
Thiên nhiên không thể đổi dời,
Nhưng nhờ thích ứng làm đời thặng hoa. (14)

Với Minh Triết tâm linh nhân bản,
Lấy tình thương cảm hóa nhân tâm.
NÓI, ĂN, GÓI, MỞ học lần, (15)
Biến thiên vũ trụ, hoà đồng cương nhu. (16)

Thấy Người hay thì ta học hỏi,
Không quên nhà, bỏ gốc, nô thầy.
Phải xem như rế, như giày (17)
Đem dùng thì được, tôi đòi thì không. (18)

Nước ta có Thiên Thu Trời Đất,
Có tình thương, nguồn cội đặc thù.
Tiếp thu nhưng biết chối từ. (19)
Cái hay học lấy, cái hư bỏ ngoài.

Hiểu thấu lẽ thiên nhiên biến hoá,
Học phải là gạn lọc, gẫm suy.
Tổ tiên vạch sẵn đường đi,
Ta dùng **Minh Triết** làm “ghi” con tàu.(20)

Cửu Lăng Vân

(Trong nhóm Dưỡng Sinh Y Đạo Thái Hòa)

www.tusachvietthuong.org

Ghi chú: (Thẻ thơ song thất lục bát)

(*) **Cảm tác:** Nhon đọc bài Cội Nguồn Văn Hóa Việt Nam: Thiên Nhiên (Thiên Thu Vô Ngôn của Trời Đất) của Tủ Sách Việt Thường trên website www.tusachvietthuong.org

(1) Bộ tộc Lạc Việt thuộc chủng Bách Việt đã hội nhập vào cư dân Hòa Bình thành dân tộc Văn Lang, thời đại Vua Hùng dựng nước, cách ngày nay khoảng 5000 năm, về sau gọi là dân tộc Việt Nam.

(2) *Đạo sống*: Cuộc sống, lẽ sống, nếp sống tương nhượng hài hòa, chan hòa tính người và tình người, lấy tình thương xây dựng tâm thức dân tộc, thuận lý theo thiên nhiên, sống trọn vẹn với cuộc sống ngay tại đây và bây giờ là sống đạo.

(3) Xem tha nhân như người thân ruột thịt trong đại gia đình với mình, qua cách xưng hô đầy thân thương, có một không hai trên thế giới: chú, bác, cô, dì, dượng, cậu, mợ, anh, chị, em, cháu v.v....

(4) **Thương người như thể thương thân** là đạo lý của dân tộc ta qua nếp sống chan hòa tính người và tình người, lấy tình thương xây dựng tâm thức dân tộc. Ca dao Việt-Nam (CDVN):

“Thương nhau củ ấu cũng tròn,
“Dù trăm chỗ lệch cũng kê cho bằng”.
“Thương người người lại thương ta,
“Ghét người thì lại hóa ra ghét mình”

(5) CDVN: “May thay ở chốn bình yên,
“Thấy người hoạn nạn nhớ quên sao đành”.

(6) Mẹ Tiên Âu Cơ sống trên núi (non **Nhân**), cha Rồng Lạc Long sống dưới biển (nước **Trí**). Tình thương và trí tuệ là định hướng của dân tộc trong mọi ý nghĩ, lời nói và việc làm.

(7) Thăng hoa theo chiều kích tâm linh, phát triển tình thương và trí tuệ, với định hướng giải phóng toàn triệt con người vô điều kiện.

(8) Nắm được lý vận hành âm dương (Tiên Rồng), thì cái gì cũng thông.

(9) Cư dân Hòa Bình (tiền thân của dân tộc Việt-Nam) đã thực hiện thành công cuộc cách mạng nông nghiệp trồng lúa nước, cách ngày nay 6000 – 7000 năm.

(10) Cộng sinh: nếp sống tương nhượng hài hòa trong tính người và tình người, sống cùng với mọi người và để mọi người cùng sống với mình.

(11) Nhà **TIÊN RỒNG VIỆT-NAM**: ở Việt Nam không có giai cấp như ở Trung Quốc, Âu châu, và Bắc Mỹ, cũng không có đẳng cấp như ở Ấn Độ, Hàn Quốc, Nhật Bản.

(12) -Vua Việt Nam Trần Nhân Tông dạy: “Chân lý nằm ở giữa lòng cuộc sống”.
- Đức Phật dạy: “Hãy tự mình thấp đuốc lên mà đi”.
- Đức Chúa Giê Su dạy: “Nước Trời ở trong lòng các ngươi”.
- Ông Khrisnamurti nói: “Chân lý ở trong mỗi người”.

(13) CDVN: “Trông cơ trời đất liệu thời làm ăn”.

(14) Một khoa học gia khẳng định: “Con người chỉ có thể khắc phục được thiên nhiên bằng cách tuân theo định luật của nó”.

(15). (Gói: tình thương, Mở: trí tuệ) Triết lý giáo dục nhân bản tâm linh với cảm nang dịch lý: Học ăn, học nói, học gói, học mở.

(16) Nền tâm học dân tộc: Biến hóa, Thăng hoa, Hòa đồng, Hòa cùng vũ trụ.

(17) Ca dao Việt Nam: “Có rế thì đỡ nóng tay,
“Có dép có giày thì đỡ nóng chân”. (Rế= Đồ lót nội làm bằng rom, tre).

(18) Tận tín thư tất như vô thư: Tin hết vào sách thì thà đừng đọc sách. (Đọc sách để tìm hiểu và suy luận chứ không quá tin vào sách). Hoặc nói theo nhà cách mạng Lý Đông A: Học với tinh thần nhập nô xuất chủ, chứ không phải nhập nô xuất nô.

(19) Chối từ tín điều có dụng ý đồng hoá, loại bỏ tinh thần độc lập của dân tộc.
CDVN: “Ăn sung ngồi gốc cây sung,
“Lấy anh thì lấy, nằm chung không nằm”.

(20) Ghi= Thiết bị để chuyển đổi hướng tàu.
